

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Từ Anh Tuấn;
- Ông Nguyễn Văn Hoàn

- **Thư ký phiên tòa:** ông Phạm Anh Ly, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2024/QĐXXST-HS ngày 11/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1981 tại tỉnh Thái Bình; thường trú: thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: công giáo; con ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1954 và bà Đoàn Thị K, sinh năm: 1955; bị cáo có 03 anh, em ruột, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1992; có vợ tên Nguyễn Thị S, sinh năm 1987 và 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: bản án hình sự số 165/2020/HSST ngày 28/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội “Làm giả con dấu tài liệu của Cơ quan, tổ chức”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2021, đóng án phí ngày 28/7/2020; tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 02/8/2023, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Anh Đ1, sinh năm 1988; địa chỉ: D tổ A, T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

+ Ông Trần Hoàng D, sinh năm 1996; địa chỉ: F tổ B, T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

+ Ông Trần Gia N, sinh năm 1998; địa chỉ: D Đ, khu phố F, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp T, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; vắng mặt.

+ Bà Đào Lệ N1, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh Long An; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Ông Đỗ Duy T1; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tiến Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/8/2023, Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương, kiểm tra nhà trọ số G, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, do anh Nguyễn Văn T làm chủ. Qua kiểm tra phát hiện, phòng số 03 và phòng số 04 do Nguyễn Văn C thuê ở có nhiều máy móc, thiết bị, dụng cụ, con dấu, tài liệu liên quan đến hành vi “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức”. Qua làm việc ban đầu, C đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức”. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D tiến hành khám xét thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan gồm:

+ 01 laptop hiệu Lenovo Core i7, màu đen; 01 laptop hiệu ASUS Core i5, màu bạc; 01 ổ cứng hiệu WD màu đen; 01 USB hiệu Kingston, loại 32G; 01 máy khắc dấu; 01 máy in màu EPSON L805 màu đen; 01 máy in, phôi trắng đen hiệu Laserjet M1132 MFP; 01 máy in màu hiệu EPSON PM-G450; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Primacy; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Hiti; 01 máy hủy giấy hiệu Silicon PS800C; 01 máy ép nhựa hiệu YATAI; 01 cái cưa lọng cầm tay; 01 kim bấm dán 02 miếng nhựa.

+ 03 lọ hồ dán, 01 cuộn băng keo 2 mặt, 01 dao rọc giấy, 50 tờ giấy dùng để in màu, 02 miếng cao su màu đỏ cam, 48 thẻ PET nhựa trắng, 50 thẻ PET nhựa phôi mẫu giấy phép lái xe, 65 phôi thẻ nhựa Căn cước công dân chưa ghi thông tin, 18 tem dán bóng, 11 miếng chip đồng, 03 hộp nhựa ép dẻo, 50 túi nylon miệng kéo dính.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014476 của Phòng Cảnh sát Giao thông Đường bộ Công an tỉnh L tên Nguyễn Thị B; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 66 008182 của Công an thành phố Đ, tỉnh Đồng Tháp

tên Nguyễn Đức A; 02 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 66 01278 của Công an thành phố Đ, tỉnh Đồng Tháp tên Trần Hoàng D; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039196 của Công an Q3, thành phố Hồ Chí Minh tên Nguyễn Hữu H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 60 004258 của Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai tên Phạm Thị Tố Q1; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB287306 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ tên Nguyễn Tri P, Ngô Thị Thu T2; 01 Căn cước công dân số 040199014273 của Cục C1 về TTXH tên Thái Thị A1; 01 giấy phép lái xe số 380169012602 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh T tên Lê Hữu Q2; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE352957 của Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh L tên Trần Gia N; 01 căn cước công dân số 096093005766 của Cục C1 về TTXH tên Đoàn Văn Hoàng E; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC725958 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đ tên Đinh Minh T3; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC538806 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận G tên Lê Thanh H1, Trần Thị N2; 01 Căn cước công dân số 072192003795 của Cục C2 về TTXH tên Đào Lệ N1; 01 căn cước công dân số 068180005898 của Cục C2 về TTXH tên Đặng Thị Huyền N3.

+ 59 con dấu (mộc) tròn: 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang; 01 mẫu con dấu tròn Sở tài nguyên và môi trường tỉnh T; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; 01 mẫu con dấu tròn Trường đại học S1; 01 mẫu con dấu tròn trường cao đẳng C3; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; 01 mẫu con dấu tròn Trường cao đẳng N4; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố H; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Q; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh B; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh L; 01 mẫu con dấu tròn Sở Xây dựng tỉnh B; 01 mẫu con dấu tròn Trung tâm đăng kiểm 8602D – Chi nhánh Công ty TNHH H2; 01 mẫu con dấu tròn Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; 01 mẫu con dấu tròn Trường Cao đẳng C4; 01 mẫu con dấu tròn Trung tâm Đ2 Chi nhánh Công ty cổ phần T8; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh T; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giao thông Vận tải tỉnh P; 01 mẫu con dấu tròn Trường Đại học C3; 01 mẫu con dấu tròn Bệnh viện Đa khoa tỉnh B; 01 mẫu con dấu tròn Sở giao thông vận tải tỉnh B; 01 mẫu con dấu tròn Trường cao đẳng K1; 01 mẫu con dấu tròn Trường đại học Bách Khoa Thành phố H; 01 mẫu con dấu tròn Trường Đại học K; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 mẫu con dấu tròn Trường Đại học Công nghiệp Thành phố H; 01 mẫu con dấu tròn Trường Đại học Sư phạm Thành phố H; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân Phường A3, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 mẫu con dấu tròn Trường

Đại học N5; 01 mẫu con dấu tròn Sở T; 01 mẫu con dấu tròn Tòa án nhân dân thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai; 01 mẫu con dấu tròn Sở T; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; 01 mẫu con dấu Sở Giao thông Vận tải tỉnh B; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân phường D, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; 01 mẫu con dấu tròn UBND phường A, TX. K, T. H; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tài nguyên môi trường tỉnh V; 01 mẫu con dấu tròn Trường THPT N6, tỉnh Tuyên Quang; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân huyện B, tỉnh Bình Thuận; 01 mẫu con dấu tròn Công an thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang; 01 mẫu con dấu tròn Trường Đại học T9; 01 mẫu con dấu tròn Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đ – Chi nhánh T10; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giao thông Vận tải tỉnh H; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giao thông Vận tải tỉnh A; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An; 01 mẫu con dấu tròn Ủy ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai; 01 mẫu con dấu tròn Văn phòng Đ chi nhánh V; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng; 01 mẫu con dấu tròn Trường Đại học C3; 01 mẫu con dấu tròn Sở Giao thông Vận tải tỉnh B; 01 mẫu con dấu tròn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh H.

Ngày 03/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn C tại số A P, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương thu giữ 01 Giấy chứng nhận số: 8428/GCN tên Nguyễn Văn C, sinh ngày 20/07/1981, trên giấy có dấu mộc tròn đỏ của Trường Cao đẳng Sư Phạm Trung Ương thành phố H và có chữ ký hiệu trưởng, phó giáo sư, tiến sĩ Lê Văn T4.

Qua điều tra xác định: Đầu tháng 06/2023, Chiều sử dụng điện thoại di động đăng nhập mạng xã hội Zalo tên “Hoàng Thái” thì tìm thấy Z tên “A2” đăng rao thông tin chuyên làm các loại giấy tờ nên Chiều nhắn tin Z cho A2 và biết được A2 có bán bộ con dấu, phôi tài liệu, chữ ký, chức danh của nhiều Cơ quan, tổ chức trên cả nước được lưu trong ổ cứng dưới dạng file dữ liệu. Chiều đặt mua của A2 một ổ cứng hiệu WD số tiền 10.000.0000 đồng. Chiều tiếp tục mua máy tính, máy in, máy khắc con dấu và các dụng cụ, vật tư liên quan để làm giả được con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức. Sau đó, để tìm khách hàng đặt làm giả tài liệu, Chiều đăng thông tin quảng cáo có nội dung “Nhận làm tất cả các loại giấy tờ theo yêu cầu” trên mạng xã hội Facebook của Chiều có tên “Văn P1 phẩm T” và Z có tên “Hoàng T5”. Khi có người đặt làm giả loại giấy tờ nào thì C yêu cầu người đặt làm cung cấp thông tin chụp Căn cước công dân, thông tin cá nhân, hình ảnh và nội dung cần làm. Phương thức làm giả là Chiều sử dụng máy vi tính kết nối chứa dữ liệu để chọn phôi tài liệu, con dấu, chữ ký và chức danh phù hợp rồi đánh thông tin làm giả vào phôi dạng file, dùng phần mềm Corel có trên máy tính chỉnh sửa mộc dấu rồi in màu qua thẻ nhựa. Những tài liệu làm giả bằng phương pháp trên gồm: Thẻ căn cước công dân thẻ PET, chứng minh nhân dân giấy, giấy đăng ký xe, bằng lái xe thẻ PET... Tài liệu làm

giả sau khi chỉnh sửa trên phôi được in ra bằng máy in phun màu, sau đó dùng con dấu giả làm được đóng và ký tên vào vị trí xác nhận.

Đối với Giấy chứng nhận đào tạo Hiệu trưởng Trường mầm non S2 tên Nguyễn Văn C được Chiêu đặt làm giả qua mạng xã hội zalo (không nhớ tên zalo đặt làm giả) vào năm 2013 với số tiền 1.300.000 đồng, mục đích Chiêu làm giả để sử dụng đăng ký thành lập Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năng khiếu. Đến khoảng tháng 03/2019, C sử dụng giấy chứng nhận giả trên để xin thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năng khiếu có địa chỉ số A P, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến tháng 7/2019, Ủy ban nhân dân phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương cấp Quyết định về việc thành lập Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năng khiếu do Chiêu đứng tên làm chủ. Ngày 25/10/2022 UBND phường A, thành phố D Quyết định số 315 về việc gia hạn hoạt động Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục và hoạt động cho đến khi C bị bắt.

Tại Kết luận giám định số: 374/KL-KTHS(TL) ngày 09/8/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B, kết luận: 16 tài liệu gồm: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014476 của Phòng Cảnh sát Giao thông Đường bộ Công an tỉnh L tên Nguyễn Thị B; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 66 008182 của Công an thành phố Đ, tỉnh Đồng Tháp tên Nguyễn Đức A; 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 66 01278 của Công an thành phố Đ, tỉnh Đồng Tháp tên Trần Hoàng D; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039196 của Công an Q3, Thành phố Hồ Chí Minh tên Nguyễn Hữu H; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 60 004258 của Công an thành phố B, tỉnh Đồng Nai tên Phạm Thị Tô Q1; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB287306 của Sở T, tỉnh Đồng Nai tên Nguyễn Tri P, Ngô Thị Thu T2; 01 Căn cước công dân số 040199014273 của Cục C1 về TTXH tên Thái Thị A1; 01 Giấy phép lái xe số 380169012602 của Sở Giao thông Vận tải tỉnh T tên Lê Hữu Q2; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DE352957 của Sở T, tỉnh Long An tên Trần Gia N; 01 Căn cước công dân số 096093005766 của Cục C1 về TTXH tên Đoàn Văn Hoàng E; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC725958 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đ tên Đinh Minh T3; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC538806 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Quận G tên Lê Thanh H1, Trần Thị N2; 01 Căn cước công dân số 072192003795 của Cục C2 về TTXH tên Đào Lệ N1; 01 Căn cước công dân số 068180005898 của Cục C2 về TTXH tên Đặng Thị Huyền N3 gửi giám định là giả, in phun màu điện tử.

Tại Kết luận giám định số: 623/KL-KTHS (TL) ngày 23/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B, xác định: Hình dấu tròn trên 11 (Mười một) “Biên bản xác định mẫu con dấu thu giữ được đóng thể hiện trên mẫu giấy để phục vụ giám định”, ký hiệu từ A1 đến A11 gồm: “* CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * TỈNH HƯNG YÊN – SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI”; “* CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * TỈNH AN GIANG – SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI”; “* ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG

TRẠCH T. QUẢNG BÌNH *”; “* ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V*”; “* ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LA TỈNH LÂM ĐỒNG*”; “* CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * TỈNH GIA LAI – SỞ TƯ PHÁP”; “* SỞ T – VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI CHI NHÁNH VĨNH TUỜNG”; “* CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG – SỞ TƯ PHÁP”; “* BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH – TRƯỜNG ĐẠI HỌC C3”; “* CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * TỈNH BẮC GIANG – SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI”; “* CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * TỈNH HẢI DƯƠNG – SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG” so với hình dấu tròn trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại Kết luận giám định số: 596/KL-KTHS(TL) ngày 27/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh B, xác định: Hình dấu tròn trên 48 (bốn mươi tám) “Biên bản xác định mẫu con dấu thu giữ được đóng thể hiện trên mẫu giấy đề phục vụ giám định”, ký hiệu từ A1 đến A48 gồm: “* U.B.N.D XÃ HÒA HƯNG H. GIÒNG RIỀNG T. KIÊN GIANG”; “* CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * TỈNH THÁI BÌNH”; “* U.B.N.D PHƯỜNG HẢI YÊN T.P MÓNG CÁI T. QUẢNG NINH”; “BỘ C5 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ”; “BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI * TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * TỈNH CÀ MAU * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG”; “ ỦY BAN N.D HUYỆN HẢI HẬU * T. NAM ĐỊNH”; “* U.B.N.D XÃ VĨNH HỒNG H. BÌNH GIANG T. HẢI DƯƠNG”; “ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ3 * TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐÀ NẴNG”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * TỈNH QUẢNG NAM”; “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * TỈNH BẮC NINH”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * TỈNH LONG AN”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * SỞ XÂY DỰNG * TỈNH BÌNH ĐỊNH”; “TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM 8602D – CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH H2”; “TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ VANG * TỈNH THỪA THIÊN HUẾ”; “* U.B.N.D PHƯỜNG VĨNH QUANG T.P RẠCH GIÁ T. KIÊN GIANG”; “BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN * TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC”; “TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI 85-02D CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN T8 KHẢI HƯNG”; “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * TỈNH THANH HÓA”; “* U.B.N.D XÃ THANH TRỊ H. GÒ CÔNG TÂY T. TIỀN GIANG”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI* TỈNH PHÚ THỌ”; “ĐẠI HỌC C3 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ”; “SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG * BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH DƯƠNG”; “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI * TỈNH BÌNH DƯƠNG”; “BỘ C5 * TRƯỜNG CAO

ĐẢNG KỸ THUẬT CAO THẮNG”; “ĐẠI HỌC QUỐC GIA T.P HỒ CHÍ MINH * TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA”; “BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH”; “* ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN B1”; “BỘ C5 * TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP HỒ CHÍ MINH”; “BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”; “* U.B.N.D PHƯỜNG 15 QUẬN 8 TP. HỒ CHÍ MINH”; “BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH”; “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH”; “* TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BIÊN HÒA T. ĐỒNG NAI”; “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * TỈNH ĐỒNG NAI”; “* U.B.N.D XÃ LONG HƯNG TP. BIÊN HÒA T. ĐỒNG NAI”; “* U.B.N.D PHƯỜNG LONG BÌNH TÂN TP. BIÊN HÒA T. ĐỒNG NAI”; “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI * TỈNH BÌNH PHƯỚC”; “* U.B.N.D PHƯỜNG 4 – QUẬN TÂN BÌNH – TP. HỒ CHÍ MINH”; “* U.B.N.D PHƯỜNG 3 QUẬN 8 TP. HỒ CHÍ MINH”; “* U.B.N.D PHƯỜNG AN PHỤ T.X KINH MÔN T. HẢI DƯƠNG”; “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM * SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG * TỈNH VĨNH PHÚC”; “SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO * TỈNH TUYÊN QUANG * TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NA HANG”; “* ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH T. BÌNH THUẬN”; “CÔNG AN THỊ TRẤN CHỢ VÀM * C6 * TỈNH AN GIANG”; “TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM * TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG”; “VĂN PHÒNG Đ – CHI NHÁNH TRẮNG BOM” so với hình dấu tròn trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M1 đến M) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Ngày 12/8/2023 Cơ quan CSĐT Công an thành phố D tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh tạm giam, đối với Nguyễn Văn C, về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức”.

Ngày 05/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố D ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can, đối với Nguyễn Văn C, về tội “Sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức”.

Tại cáo trạng số 66/CT – VKS ngày 25 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 và tội sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức và 06 tháng đến 12 tháng về tội sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức;

Đối với Đặng Thị Huyền N3 không đăng ký thường trú tạm trú tại địa chỉ

tổ dân phố D, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ông Lê Thanh H1, Đinh Minh T3, Đoàn Văn Hoàng E, Trần Thị N2, Thái Thị A1, Lê Hữu Q2, Nguyễn Hữu H, Phạm Thị Tố Q1, Nguyễn Tri P, Ngô Thị Thu T2, không còn sinh sống tại địa phương và địa phương không xác định được những người này đang sinh sống ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D tiếp tục xác minh làm rõ.

Bà Nguyễn Thị B đã chết từ ngày 15/5/2023. Trần Gia N, Đào Lệ N1 bị mất căn cước công dân cuối năm 2023. Ngô Minh T6 cho Trần Hoàng D mượn căn cước công dân để đứng tên giấy phép đăng ký xe biển số 66P2-446.80 (Ngô Minh T6) nhưng bản chính giấy đăng ký xe trên do Ngân hàng đang giữ, anh D không biết ai làm biển số xe 66P2-446.80 giả. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D không khởi tố về tội làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức là phù hợp.

Số 0899830882 là tài khoản Zalo tên “Pham Hung”, thời gian khởi tạo tài khoản vào ngày 23/7/2023, thời gian xóa tài khoản ngày 11/9/2023. Tài khoản “A2” cung cấp không đủ nên VNG không thể hỗ trợ xác minh.

Đối với anh Nguyễn Văn T là chủ nhà trọ cho Nguyễn Văn C thuê phòng số 03 và số 04, anh T không biết C sử dụng địa điểm để thực hiện hành vi “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không xử lý là phù hợp.

Đối với các đối tượng đặt Nguyễn Văn C làm giả tài liệu và đã nhận giấy tờ giả, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý là đúng qui định của pháp luật.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

+ Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn C giao nộp 9.000.000 đồng là tiền thu lợi do phạm tội để sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 59 con dấu giả và 16 tài liệu giả nêu trên; 01 cái cửa lọng cầm tay; 01 kim bấm dán 02 miếng nhựa; 03 lọ hồ dán; 01 cuộn băng keo 2 mặt; 01 dao rọc giấy; 50 tờ giấy dùng để in màu; 02 miếng cao su màu đỏ cam; 48 thẻ PET nhựa trắng; 50 thẻ PET nhựa phôi mẫu giấy phép lái xe; 65 phôi thẻ nhựa Căn cước công dân chưa ghi thông tin; 18 tem dán bóng; 11 miếng chip đồng; 03 hộp nhựa ép dẻo; 50 túi nylon miếng kéo dính, sim số 0899830882.

+ Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 Laptop hiệu Lenovo Core i7, màu đen; 01 laptop hiệu ASUS Core i5, màu bạc; 01 ổ cứng hiệu WD màu đen; 01 USB hiệu Kingston, loại 32G; 01 máy khắc dấu; 01 máy in màu EPSON L805 màu đen; 01 máy in, phôtô trắng đen hiệu Laserjet M1132 MFP; 01 máy in màu hiệu EPSON PM-G450; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Primacy; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Hiti; 01 máy hủy giấy hiệu Silicon PS800C; 01 máy ép nhựa hiệu YATAI; 01 điện thoại hiệu Iphone 8, màu hồng, số seri: C6KVQ4S0JC69, số I: 356764088480265.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận, đối đáp gì. Tại phần lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng không khiếu nại gì. Tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ biên bản phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo như sau: Chiều sử dụng điện thoại di động đăng nhập mạng xã hội Zalo tên “Hoàng T5” nhắn tin tài khoản Zalo “A2” mua một ổ cứng hiệu WD màu đen với số tiền 10.000.000 đồng. Sau đó, Chiều mua máy tính, máy in, máy khắc con dấu và các dụng cụ, vật tư liên quan để làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức. Ngày 03/8/2023, tại phòng trọ số 03 và số D thuộc nhà trọ số G khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Văn C 16 giấy tờ giả các loại, như Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Giấy đăng ký xe mô tô, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 59 mộc dấu giả các loại do Nguyễn Văn C làm. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 3 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015

[3] Năm 2013, Nguyễn Văn C đặt làm giả Giấy chứng nhận đào tạo Hiệu trưởng Trường mầm non S2 để sử dụng đăng ký thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năng khiếu. Đến khoảng tháng 03/2019, C sử dụng giấy chứng nhận giả trên để xin thành lập Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năng khiếu có địa chỉ số A P, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến tháng 7/2019, Ủy ban nhân dân phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương cấp Quyết định về việc thành lập Nhóm trẻ, lớp mẫu giáo năng khiếu do Chiều đứng tên làm chủ. Ngày 25/10/2022, UBND phường A Quyết định số 315 về việc gia hạn hoạt động nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực và hoạt động cho đến khi C bị bắt. Hành vi của Nguyễn Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Cáo trạng số 66/CT-VKS-DA ngày 25 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của cơ quan tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc các giấy tờ khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bản án hình sự số 165/2020/HSST ngày 28/7/2020, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội “Làm giả con dấu tài liệu của Cơ quan, tổ chức”, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới là tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú, bị cáo đã tác động đến gia đình nộp lại tiền thu lợi bất chính là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[8] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm tiếp tục phạm tội.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét 59 con dấu giả và 16 tài liệu giả; 01 cái cưa lọng cầm tay; 01 kim bấm dán 02 miếng nhựa; 03 lọ hồ dán; 01 cuộn băng keo 2 mặt; 01 dao rọc giấy; 50 tờ giấy dùng để in màu; 02 miếng cao su màu đỏ cam; 48 thẻ PET nhựa trắng; 50 thẻ PET nhựa phôi mẫu giấy phép lái xe; 65 phôi thẻ nhựa Căn cước công dân chưa ghi thông tin; 18 tem dán bóng; 11 miếng chip đồng; 03 hộp nhựa ép dẻo; 50 túi nylon miệng kéo dính, sim số 0899830882 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[10] Xét 01 Laptop hiệu Lenovo Core i7, màu đen; 01 laptop hiệu ASUS Core i5, màu bạc; 01 ổ cứng hiệu WD màu đen; 01 USB hiệu Kingston, loại 32G; 01 máy khắc dấu; 01 máy in màu EPSON L805 màu đen; 01 máy in, phôtô trắng đen hiệu Laserjet M1132 MFP; 01 máy in màu hiệu EPSON PM-G450; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Primacy; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Hiti; 01 máy hủy giấy hiệu Silicon PS800C; 01 máy ép nhựa hiệu YATAI; 01 điện thoại hiệu Iphone 8, màu hồng, số seri: C6KVQ4S0JC69, số Imei: 356764088480265 là các công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[11] Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 9.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính, được khấu trừ vào tiền đã nộp theo biên lai số 0001043 ngày 20/3/2024 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương.

[12] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[13] Đối với Đặng Thị Huyền N3 không đăng ký thường trú tạm trú tại địa chỉ tổ dân phố D, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Ông Lê Thanh H1, Đinh Minh T3, Đoàn Văn Hoàng E, Trần Thị N2, Thái Thị A1, Lê Hữu Q2, Nguyễn Hữu H, Phạm Thị Tô Q1, Nguyễn Tri P, Ngô Thị Thu T2, không còn sinh sống tại địa phương và địa phương không xác định được những người này đang sinh sống ở đâu. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D tiếp tục xác minh làm rõ.

[14] Bà Nguyễn Thị B đã chết từ ngày 15/5/2023. Trần Gia N, Đào Lệ N1 bị mất căn cước công dân cuối năm 2023. Ngô Minh T6 cho Trần Hoàng D mượn căn cước công dân để đứng tên giấy phép đăng ký xe biển số 66P2-446.80 (Ngô Minh T6) nhưng bản chính giấy đăng ký xe trên do Ngân hàng đang giữ, anh D không biết ai làm biển số xe 66P2-446.80 giả. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố D không khởi tố về tội làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức là phù hợp.

[15] Số 0899830882 là tài khoản Zalo tên “Pham Hung”, thời gian khởi tạo tài khoản vào ngày 23/7/2023, thời gian xóa tài khoản ngày 11/9/2023. Tài khoản “A2” cung cấp không đủ nên VNG không thể hỗ trợ xác minh.

[16] Đối với anh Nguyễn Văn T là chủ nhà trọ cho Nguyễn Văn C thuê phòng số 03 và số 04, anh T không biết C sử dụng địa điểm để thực hiện hành vi “Làm giả con dấu, tài liệu của Cơ quan, tổ chức” nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không xử lý là phù hợp.

[17] Đối với các đối tượng đặt Nguyễn Văn C làm giả tài liệu và đã nhận giấy tờ giả, hiện không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý là đúng qui định của pháp luật.

[18] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và T7 sử dụng tài liệu giả của Cơ quan, tổ chức.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 04 (bốn) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2023.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 Laptop hiệu Lenovo Core i7, màu đen; 01 laptop hiệu ASUS Core i5, màu bạc; 01 ổ cứng hiệu WD màu đen; 01 USB hiệu Kingston, loại 32G; 01 máy khắc dấu; 01 máy in màu EPSON L805 màu đen; 01 máy in, phôtô trắng đen hiệu Laserjet M1132 MFP; 01 máy in màu hiệu EPSON PM-G450; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Primacy; 01 máy in thẻ nhựa PET hiệu Hiti; 01 máy hủy giấy hiệu Silicon PS800C; 01 máy ép nhựa hiệu YATAI; 01 điện thoại hiệu Iphone 8, màu hồng, số seri: C6KVQ4S0JC69, số I: 356764088480265.

- Tịch thu tiêu hủy 59 con dấu giả và 16 tài liệu giả nêu trên; 01 cái cửa lọng cầm tay; 01 kim bấm dán 02 miếng nhựa; 03 lọ hồ dán; 01 cuộn băng keo 2 mặt; 01 dao rọc giấy; 50 tờ giấy dùng để in màu; 02 miếng cao su màu đỏ cam; 48 thẻ PET nhựa trắng; 50 thẻ PET nhựa phôi mẫu giấy phép lái xe; 65 phôi thẻ nhựa Căn cước công dân chưa ghi thông tin; 18 tem dán bóng; 11 miếng chip đồng; 03 hộp nhựa ép dẻo; 50 túi nylon miệng kéo dính, sim số 0899830882.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2024).

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn C nộp lại số tiền 9.000.000 đồng, được khấu trừ tiền đã nộp 9.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001043 ngày 20/3/2024;

2. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND TP Dĩ An (01);
- Công an TP Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS TP Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hiền